

Số: 12/NQ-HĐND

Phổ Nhơn, ngày 27 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về nhiệm vụ thu, chi ngân sách và phương án
phân bổ chi ngân sách xã năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHỔ NHƠN
KHÓA XIII – KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Xét Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của UBND xã Phổ Nhơn về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách và phương án phân bổ chi ngân sách xã năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân xã tại Báo cáo số 16/BC-BKTXH ngày 23 tháng 12 năm 2022 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Dự toán thu, chi ngân sách và phương án phân bổ chi ngân sách xã năm 2023 với các nội dung như sau:

I. Tổng thu ngân sách trên địa bàn:	203,7 triệu đồng
1. Các khoản thu cân đối NSNN:	203,7 triệu đồng
Trong đó:	
- Thuế GTGT và TNDN:	50 triệu đồng
- Phí, lệ phí:	61,7 triệu đồng
Trong đó: Lệ phí môn bài:	7 triệu đồng
- Thuế sử dụng đất phi NN (thu nợ):	2 triệu đồng
- Thu thuế thu nhập cá nhân:	25 triệu đồng
- Các khoản thu tại xã:	65 triệu đồng
II. Thu ngân sách xã:	6.951,2 triệu đồng
Trong đó: - Các khoản thu 100%:	119 triệu đồng
- Các khoản phân chia theo tỷ lệ %:	161 triệu đồng

- Thu bổ sung cân đối từ NS cấp trên: 4.580 triệu đồng
 - Thu trợ cấp có mục tiêu từ NS cấp trên: 2.091,2 triệu đồng
- III. Tổng chi ngân sách xã: 6.951,2 triệu đồng

Trong đó:

- Chi thường xuyên: 5.056,2 triệu đồng
- Chi đầu tư XDCB (TX mang tính chất ĐT): 1.800 triệu đồng
- Dự phòng chi: 95 triệu đồng

IV. Phương án phân bổ nhiệm vụ chi ngân sách xã năm 2023:

TT	Nội dung chi	Dự toán (nghìn đồng)
	Tổng cộng	5.056.200
1	HĐND & UBND	2.191.478
2	Ban an ninh	211.073
3	Ban quân sự	313.724
4	Sự nghiệp TĐTT	19.000
5	Sự nghiệp văn hóa thông tin	14.000
6	Sự nghiệp phát thanh	20.000
7	Đảng ủy	716.532
8	Ủy ban mặt trận TQVN xã	351.664
9	Đoàn thanh niên CS HCM	149.981
10	Hội LHPN	171.612
11	Hội nông dân	172.084
12	Hội cựu chiến binh	144.052
13	Hội chữ thập đỏ	5.000
14	Hội người cao tuổi	98.000
15	Hội khuyến học	5.000
16	Hoạt động của các Hội đặc thù khác	8.000
17	Sự nghiệp đảm bảo xã hội và trợ cấp Hưu xã	192.000
18	Sự nghiệp kinh tế	224.000
19	Sự nghiệp môi trường	25.000
20	Chi thường xuyên khác	24.000

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm:

- Điều hành dự toán thu chi ngân sách theo qui định hiện hành của nhà nước. Khai thác và nuôi dưỡng nguồn thu, thực hiện thu đúng, đủ, nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước. Chi đúng mục đích, đối tượng và thứ tự ưu tiên, tăng cường tiết kiệm chi thường xuyên.

- Kinh phí chi thường xuyên phân bổ cho Đảng, Đoàn thể và các ngành theo Nghị quyết này chưa tính khấu trừ tiết kiệm 10% chi hoạt động để thực hiện nguồn cải cách tiền lương theo qui định (trừ lương và các khoản có tính chất như lương, các Hội đặc thù và chi đảm bảo xã hội).

- Căn cứ vào tiến độ thu nộp ngân sách để điều hành chi cho phù hợp. Trong trường hợp thu không đạt dự toán, Ủy ban nhân dân xã thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân xã điều chỉnh giảm chi một số khoản tương ứng.

- Thực hiện công khai dự toán, phản ánh, ghi chép sổ sách kế toán kịp thời các nghiệp vụ về thu, chi nguồn kinh phí này đúng qui định hiện hành.

2. Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã và các đại biểu HĐND xã có trách nhiệm giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021 – 2026, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND thị xã;
- Phòng Tư pháp thị xã;
- KBNN Đức Phổ;
- Phòng TC-KH thị xã;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN, các hội đoàn thể chính trị - xã hội xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

 **CHỦ TỊCH**
Bùi Văn Vỹ